

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2017/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983

HKTT: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh B.

Hiện đang trú tại: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức B đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức B về việc giao con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 19/7/2009 cho chị Nguyễn Thị N chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức B tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/01179 ngày 11/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả chị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu